

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025, về việc: Ly hôn, giải quyết về con chung khi ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Chị [Hoàng Thị Mai L](#), sinh năm 2001

Địa chỉ: [Thôn Y, xã Y, huyện N, tỉnh Ninh Bình](#).

- Bị đơn: Anh [Phạm Quang H](#), sinh năm 1994

Địa chỉ: [Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình](#).

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Các điều 55, 81, 82, 83 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự; Khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị [Hoàng Thị Mai L](#) và anh [Phạm Quang H](#).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị [Hoàng Thị Mai L](#) và anh [Phạm Quang H](#) thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên thoả thuận chị [Hoàng Thị Mai L](#) tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu [Phạm Hoàng M](#), sinh ngày 16/11/2024 hiện

đang ở với chị L, cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), kể từ tháng 6/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không thi hành hết số tiền cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

2.4.1. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Mai L nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.4.2. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Thị Mai L nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001000 ngày 06/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- UBND xã Văn Phú

THẨM PHÁN

(đã ký)

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án./.

Nguyễn Thị Hương Quỳnh